TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 28/2022/HS- ST
Ngày 21/4/ 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cầm Văn Thăm
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quỳnh,
Bà Đinh Thị Minh Thúy.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Phan Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa*:** Ông Lường Thành Long – Kiểm sát viên.

Ngày 21/4/ 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST- HS, ngày 23/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST- HS, ngày 8/4/2022 đối với các bị cáo:

1. **Phạm Đại A**, sinh ngày 09/9/1988 tại huyện Phù Yên. Nơi cư trú: bản VT, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: kinh, tôn giáo Không. Con ông Phạm Hữu N (đã chết), con bà Lê Thị T; vợ là Đàm Thị H và có hai con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/6/2015 bị TAND huyện Phù Yên xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc. Bị tạm giữ, từ ngày 11 đến ngày 14/01/2022 tại ngoại.

2. **Tường Duy B**, sinh ngày 20/11//1992 tại thành phố Hòa B. Nơi cư trú: Tổ X Thủy S, phường Phương L, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa B. Nơi tạm trú: Bản NB, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Công nhân cầu đường. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: kinh, tôn giáo Không. Con ông Tường Duy T, con bà Nguyễn Thị Th; vợ là Phan Thị H và có 01 con sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/8/2017 bị TAND huyện Phù Yên xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc; ngày 30/9/2020 bị Công an huyện Phù Yên xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị tạm giữ, từ ngày 11 đến ngày 14/01/2022 tại ngoại.

3. **Nguyễn Ngọc C**, sinh ngày 08/7/1986 tại huyện Mường L, tỉnh Lai C. Nơi cư trú: bản VT, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao

động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: kinh, tôn giáo Không. Con ông Nguyễn Ngọc K, con bà Vũ Thị L; vợ là Đào Thị P và có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 19/01/2017 bị TAND huyện Phù Yên xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc. Bị tạm giữ, từ ngày 11 đến ngày 14/01/2022 tại ngoại.

4. **Vũ Mạnh D**, sinh ngày 24/12/1993 tại huyện Phù Yên. Nơi cư trú: bản NB, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo quyết định đình chỉ số: 56-QĐUBKTHU ngày 23/3/2022 của Ủy Ban kiểm tra huyện ủy Phù Yên. Con ông Vũ Văn Q, con bà Nguyễn Thị B. Vợ là Lưu Thị L và có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, từ ngày 11 đến ngày 14/01/2022 tại ngoại.

5. **Vũ B E**, sinh ngày 25/11/1993 tại huyện Phù Yên. Nơi cư trú: bản NB, xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; Con ông Vũ Văn C, con bà Nguyễn Thị Ch. vợ là Đào Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ, từ ngày 11 đến 14/01/2022 tại ngoại.

(các bị cáo đều bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đều có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt: Hồi 14h15’ ngày 11/01/2022, Công an xã MC phối hợp với công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại bản VT, xã MC phát hiện và bắt quả tang tại nhà Phạm Đại A cùng 05 đối tượng gồm: Phạm Đại A, Tường Duy B, Nguyễn Ngọc C, Vũ Mạnh D và Vũ B E đang có hành vi đánh bạc.

Vật chứng: thu tại chiếu bạc số tiền 7.400.000đ, 01 bộ tù lơ khơ 54 quân và 01 chiếu trúc màu vàng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận khoảng 10 giờ ngày 11/01/2022 Phạm Đại A có mời 04 đối tượng có tên trên đến nhà ăn cơm, uống rượu, sau khi ăn cơm xong A rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức ‘*đánh Liêng’* tất cả nhất trí và B là người đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ, sau đó cả 05 người cùng ngồi đánh bạc và thống nhất mỗi người chơi 03 A bài, mỗi người phải vào gà 50.000đ, mỗi lần chơi thấp nhất 50.000đ và cao nhất không quá 250.000đ. Đến 14h15’ thì bị phát hiện bắt quả tang. Số tiền 05 người dùng vào việc đánh bạc xác định được như sau: A 1.860.000đ, D 1.400.000đ, C 2.000.000đ, B 840.000đ và E có 1.300.000đ

Ngày 12/01/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên ra quyết định trưng cầu giám định số: 12 ngày 12/01/2022 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định số tiền 7.400.000 VNĐ. Tại kết luận

giám định số 274 ngày 14/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: toàn bộ số tiền gửi giám định là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT - VKS, ngày 22/3/2022 của VKSND huyện Phù Yên truy tố: Phạm Đại A, Tường Duy B, Nguyễn Ngọc C, Vũ Mạnh D và Vũ B E về tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 321 BLHS. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị HĐXX. Tuyên bố các bị cáo Phạm Đại A, Tường Duy B, Nguyễn Ngọc C, Vũ Mạnh D và Vũ B E về tội Đánh bạc.

Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17, 36, 58 BLHS xử phạt các bị cáo: Phạm Đại A từ 30-36 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Tường Duy B từ 26-30 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 24-26 tháng cải tạo không giam giữ

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 17, 36, 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh D và Vũ B E mỗi bị cáo từ 12-18 tháng cải tạo không giam giữ,

Mỗi bị cáo được trừ 09 ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo được tính từ ngày UBND xã MC, huyện Phù Yên nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án. Giao các bị cáo cho UBND xã MC, huyện Phù Yên, giám sát, giáo dục.

Hình phạt bổ sung: không áp dụng và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS; khoản 2 điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.400.000đ do phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu qua sử dụng.

Về án phí HSST: Buộc các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, không có ý kiến tranh luận gì với kiểm sát viên và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội Đánh bạc của mình và đề nghị HĐXX xem xét để được hưởng mức án thấp nhất.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Phạm Đại A, Tường Duy B, Nguyễn Ngọc C, Vũ Mạnh D và Vũ B E về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Khoản 1 Điều 321 BLHS quy định: *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử lý hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù 06 tháng đến 03 năm.*

Ngoài ra tại khoản 3 Điều 321 BLHS còn quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện do lỗi cố ý, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an ninh xã hội. Trong vụ án đồng phạm có nhiều người cùng tham gia, không có sự phân công người chủ mưu cầm đầu, người canh gác. Sau khi ăn cơm xong bị cáo A là người khởi xướng các bị cáo khác cùng thực hiện thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, số tiền của từng bị cáo dùng vào đánh bạc không lớn, các bị cáo bị tạm giữ 03 ngày từ 16 giờ ngày 11 đến 16 giờ ngày 14/01/2022 được tại ngoại. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã được chứng minh tại:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14h15’, thu giữ niêm phong vật chứng lập hồi 14giờ 50’ cùng ngày 11/01/2022, biên bản mở niêm phong vật chứng hồi 07h30’ ngày 12/01/2022 của Công an huyện Phù Yên;

- Kết luận giám định số: 274 ngày 14/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La.

- Các bản khai, biên bản hỏi cung của từng bị cáo và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ căn cứ kết tội các bị cáo: Phạm Đại A, Tường Duy B, Nguyễn Ngọc C, Vũ Mạnh D và Vũ B E đều phạm tội Đánh bạc.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo đều có điểm chung giống nhau như: chưa có tiền án, tiền sự, khi phạm tội và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có địa chỉ và nơi ở rõ ràng, cần được áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Riêng bị cáo D và bị cáo E còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo B có ông nội là Tưởng Duy P người có công với cách mạng được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến.

-Về nhân thân của từng bị cáo thấy rằng:

+ Ba bị cáo: Phạm Đại A, Tường Duy B và Nguyễn Ngọc C có nhân thân xấu đều đã bị TAND huyện Phù Yên, tỉnh xử phạt về tội đánh bạc, đã được xóa

án tích theo quy định, nay lại phạm tội mới cũng về hành vi đánh bạc, cần áp dụng mức hình phạt cao hơn so với đồng phạm khác để cá thể hóa hình phạt trong vụ án.

+ Bị cáo Vũ Mạnh D và Vũ B E đều có nhân thân tốt, tuy nhiên đối với bị cáo D khi phạm tội là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, đúng ra bị cáo phải là người tiên phong gương mẫu chấp hành tốt các chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, nhưng trái lại bị cáo đã vi phạm điều lệ đảng quy định về những việc đảng viên không được làm, dẫn đến phạm tội, bị cáo không giữ vững quan điểm, lập trường làm mất đi niềm tin của đảng, của nhân dân.

[7] Khi quyết định hình phạt đối với những người đồng phạm HĐXX cần phải xem xét đến vai trò của từng bị cáo như người khởi xướng, người thực hành, người có nhân thân xấu và khoan hồng với người phạm tội lần đầu, đồng phạm có vai trò không đáng kể trong vụ án. Do vậy HĐXX xét thấy vụ án thuộc trương hợp đồng phạm giản đơn, số tiền đánh bạc không lớn, các bị cáo đều có địa chỉ nơi ở rõ ràng, tại phiên tòa tỏ ra biết ăn năn hối cải, không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng có khả năng tự cải tạo, cũng như không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, do đó cần áp dụng khoản 1, 2 Điều 36 BLHS, xử phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo. Thời gian bị tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ và giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe phòng ngừa chung và cải tạo riêng để các bị cáo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về vật chứng: số tiền 7.400.000đ là tiền do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Riêng 52 quân bài tú lơ khơ là công cụ phạm tội và 01 chiếc chiếu của gia đình bị cáo A, tại phiên tòa bị cáo A không yêu cầu nhận lại và cho rằng chiếc chiếu này không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn do đó không áp dụng và miễn khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo.

[10] Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị HĐXX áp dụng các điểm khoản nêu trên để xử phạt các bị cáo, cũng như về án phí và xử lý vật chứng vụ án theo quy định. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là hoàn toàn có căn cứ pháp luật cần chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định chung của pháp luật.

Vì các căn cứ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36, 58 của BLHS. Tuyên bố các bị cáo: Phạm Đại A, Tường Duy B, Nguyễn Ngọc C, phạm tội Đánh bạc.

- Xử phạt bị cáo Phạm Đại A 36 (ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 09 ngày, còn phải thi hành tiếp 35 (ba mươi lăm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ,

- Xử phạt bị cáo Tường Duy B 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 09 ngày, còn phải thi hành tiếp 29 (hai mươi chín) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 26 (hai mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ được trừ 09 ngày, còn phải thi hành tiếp 25 (hai mươi lăm) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ,

Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 36, 58 của BLHS. Tuyên bố các bị cáo Vũ Mạnh D và Vũ B E, phạm tội Đánh bạc.

- Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh D 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 09 ngày, còn phải thi hành tiếp 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ,.

- Xử phạt bị cáo Vũ B E 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 09 ngày, còn phải thi hành tiếp 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày cải tạo không giam giữ,

Thời gian cải tạo không giam giữ của các bị cáo được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Giao các bị cáo: Phạm Đại A, Tường Duy B, Nguyễn Ngọc C, Vũ Mạnh D và Vũ B E cho UBND xã MC, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã MC, giám sát và giáo dục.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.400.000đ (bảy triệu bốn trăm nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ tú lơ khơ 52 quân bài và 01 chiếc chiếu trúc màu vàng kích thước 1,8m x 2m cũ đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 16/BB – GNVC, ngày 24/3/2022 giữa Chi cục THADS huyện Phù Yên và Công an huyện Phù Yên).

4**. Án phi hình sự sơ thẩm***:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Công an huyện Phù Yên
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- UBND xã MC;
- UBKT huyện ủy;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT;

Cầm Văn Thăm